

# Tạp Ghi Về Bạn Bè

## Sông Đồng Nai

Tuổi trẻ thì còn phải tranh đua trong cuộc sống, lo làm việc để kiếm tiền nuôi thân, nuôi gia đình, con cái, phòng lúc khó khăn, thất nghiệp. Tuổi già về hưu, khoẻ khoắn, chỉ mong sao cho sức khỏe đừng suy sụp quá đáng. Lớn tuổi, ai cũng có bệnh, không ít thì nhiều. Đó là bình thường. Già mà không có bệnh là bất bình thường, hiếm hoi. Khi trẻ, thì lo làm ăn, lo danh vọng, lo yêu đương, cái lo nó chiếm gần hết thời gian sống, nếu không biết lo, thì rất gần gũi với cái đói, cái lạnh, cái nghèo khó. Khi già rồi, thì không còn chi để lo nữa, nằm phè ra mà nghĩ ngợi, sướng chưa? Lúc này, cần có bạn bè, và bạn bè là một nguồn an ủi lớn trong đời. Bây giờ, mới thâm câu nói của người xưa rằng, nếu trong đời có được ba người bạn, thì khi chết không còn chi để hối tiếc cả. Ba người bạn, đâu có thâm chi? Tôi có cả trăm người bạn ở rải rác khắp nơi trên thế giới. Như vậy, thì khi chết, chắc chắn không những không ân hận chi cả, mà còn sung sướng cười toe toét nơi chín suối.

Khi còn ở Oakland, thì mỗi thứ tư, tôi được các anh trong nhóm bạn Công Chánh đã hưu trí tại vùng Vịnh cho tham gia bữa ăn trưa, họp mặt hàng tuần, gặp nhau, nói chuyện tâm phào, nhưng rất vui. Đôi khi không có chuyện gì cả, nhưng trong lòng cũng tràn đầy và ngất ngây, hoan hỉ. Gặp mặt nhau là quý, là vui rồi, cần chi phải có chuyện gì quan trọng. Thường bữa họp mặt này, có anh Diệp, anh Tất, anh

Hùng, anh Thịnh, anh Hợp, anh Hoàn, anh Thiệu vân vân. Rất nhiều khi, anh Diệp có việc ở tận Santa Cruz, mà cũng cất công chạy trên con đường 17 kẹt xe và ngoằn ngoèo qua núi, về gặp bạn bè, có khi chỉ ăn một tô phở, rồi xuống lại Santa Cruz xa xôi. Trước đây, khi tôi chưa về hưu, thì mỗi thứ năm đầu tháng, có một bữa ăn trưa chung tại dưới phố Oakland. Những khi này, thì anh em Công Chánh đang làm việc tại Caltrans Khu 4 Oakland có thể tham dự đông đảo. Có khi đến hơn hai ba chục người, ăn uống đã, chuyện trò rất vui vẻ. Ăn xong, ra về, ai cũng thấy vui vẻ, thoải mái. Anh em đã về hưu, thì thông thả ra về, hoặc đi một vòng phố mua đồ đặc cần thiết. Anh em chưa về hưu, thì vội vã quay về sở, tiếp nối công việc buổi chiều. Những bữa trưa ăn chung này, những lần gặp gỡ bạn bè này, làm cho đời sống thêm phần ý nghĩa, hạnh phúc, bớt cô đơn ru rú trong sở, trong nhà. Nếu cuộc đời cứ đi làm, về nhà, ăn ngủ, để dành tiền, và xoay vòng mãi như thế, không có những khổ đau, không có những trắc trở, thì cũng có thể xem như được bình an, hạnh phúc, quý báu rồi. Nhưng nếu có bạn bè gặp nhau, hàn huyên, chuyện trò, hay chỉ gặp nhau thôi mà không cần nói năng gì cả, thì cuộc đời cũng lên hương thêm, cuộc sống đẹp đẽ hơn, đáng sống hơn, dễ thương hơn.

Có khi các anh còn rủ nhau từ vùng Vịnh, chạy xe lên Eldorado, hơn hai giờ lái xe, để ăn một miếng thịt bò chiên. Không phải là miếng thịt bò chiên ngon đặc biệt, phải tốn công, tốn sức chạy xe hơn hai giờ, nhưng là một cái cố, để gặp nhau, để bù khú trong tuổi già.

Một sáng chủ nhật khí trời mát mẻ, tôi thông thả lái xe từ Oakland lên Sacramento, đến chơi nhà anh chị Dục và buổi chiều sẽ tham dự buổi tiệc mừng anh Hồ Nhật Tân về hưu. Trên đường đi, tôi cảm thấy lâng lâng trong lòng, không có gì gấp gáp, không bị thời gian ràng buộc. Đến sớm cũng tốt, có bạn bè vui vẻ trò chuyện hàn huyên, đến muộn cũng được, và nếu nổi hứng đi chơi một vòng đầu đó, chiều ghé lại nhà hàng đãi anh Tân cũng không sao. Hoàn toàn tự do, thoải mái. Hôm nay là chủ nhật, vẫn không bận khoản, không cần lo chuẩn bị cho hôm sau là ngày thứ hai, vì đã về

hưu, thì một tuần có đến 7 ngày chủ nhật. Hôm nay có thức khuya đến quá nửa đêm cũng không sao, vì ngày mai sẽ dậy muộn. Cứ thông thả lái xe đi, nửa đường ghé vào quán nước, ăn vài cái bánh nhẹ, vào phòng vệ sinh rồi ra đi. Vừa lái xe, vừa nghe ca sĩ hát nhạc vui.

Đến nhà anh chị Dục, thấy trên bàn đã đầy cả thức ăn, hoa quả. Tôi đã đặt cọc trước là hôm nay tôi mời anh chị và cháu bé gái đi ăn trưa. Nhưng cháu gái không chịu, cháu muốn đi ba mẹ và hai bác, vì hôm nay là ngày lễ của Cha - Father Day - Tôi nói với cháu là, hai bác đi làm việc đã mấy chục năm nay, còn cháu mới đi làm mấy tháng, cháu hãy để dành tiền làm việc khác. Chúng tôi đi ăn tiệm vui vẻ. Thức ăn ngon lành. Quán đông khách. Tại đây tình cờ gặp vợ chồng anh Thuận cũng đi thăm bạn ngồi ăn trong quán. Tôi đi rửa tay, và ghé bàn tính tiền để trả, nhưng ông chủ tiệm nhất định không nhận tiền của tôi, và nói là cháu gái đã trả trước rồi. Tôi đành chịu thua và tuy hơi áy náy, nhưng trong lòng cũng vui hơn hờ. Không phải vui vì được đi ăn, mà vui vì thấy cháu gái con của bạn còn giữ được cái tình thân thiết, cái nét đẹp đẽ dễ thương của Á Đông mình. Tôi sực nhớ những buổi trưa đi ăn cùng các bạn bè Á Đông, cái màn dành nhau trả tiền, xô đẩy, níu kéo, làm chủ tiệm hoang mang, không biết nên lấy tiền của ai. Người được trả, tuy mất tiền, nhưng trong lòng vui, vui vì mình có dịp đãi bạn. Người được ăn, không mất tiền, nhưng hơi áy náy, vì mình mất dịp đãi bạn. Nhưng tất cả đều vui, và biết rằng, những bữa ăn chung vui vẻ như thế còn nhiều dịp nữa. Tôi chợt nhớ thêm chuyện một anh kỹ sư trẻ, đẹp trai, vui vẻ, dân Việt mình, làm chung sở, có người giới thiệu cho một cô gái con của một người bạn, anh mời cô đi ăn, để tìm hiểu và nếu hợp nhau thì có thể tiến xa hơn. Vào tiệm ăn xong, anh đưa đôi tiền ăn, bắt cô bạn phải trả một nửa. Chưa xong, tiền đậu xe mất 4 đồng, anh chìa cái phiếu tính tiền cho cô bạn mới quen xem, để đòi bồi hoàn lại 2 đồng. Cô bé gái xanh mặt, không dám tiếp anh chàng này nữa. Có người hỏi tại sao? Cô trả lời là chưa chi đã lòi cái đuôi keo kiệt, bần tiện ra dài thòng. May mà biết sớm, nếu không, thì sau này làm sao mà sống chung với nhau được.

Sau bữa ăn trưa, cháu gái con bạn tôi thấy bố hơi mệt, cháu dành lấy tay lái, chở bố mẹ và hai bác về nhà. Cháu gái vừa hiền lành, dịu dàng, ngọt ngào, lại vừa chăm chỉ, đi dạy học tận tâm, thương yêu đám học trò như thương em út trong nhà.

Buổi chiều, chúng tôi cùng đi đến nhà hàng tham dự tiệc mừng anh Tân về hưu tổ chức tại một nhà hàng rộng rãi. Khách tham dự gồm các anh chị em Việt Nam đang làm việc tại Caltrans (mà ngày về hưu còn xa lằng lắc chưa dám nghĩ đến), và có các anh mập mí về hưu, cùng với nhiều anh chị đã về hưu rồi, như anh Mộng, anh Vinh, chị Hùng.... Tất cả ngồi kín ba bàn, mỗi bàn 10 người. Ngoài bạn bè anh Tân ra, còn có đám con gái, rể và lũ cháu ngoại, chừng hơn ba tiểu đội, chiếm thêm 4 bàn khác nữa trong căn phòng dành riêng này. Các cháu cũng nhân tiện ghé tiệc về hưu này với ngày Father Day. Sau khi các bạn bè anh Tân và anh Tân chúc tụng, tặng quà về hưu, các cháu ngoại từng cháu một, lên hôn và từng đưa tặng quà cho ông ngoại. Anh Tân vui mừng hơn hờ.

Chúng tôi về hưu đã nửa năm, mà các anh chị cũng kêu lên chúc tụng và tặng quà. Tặng quà thì chúng tôi hoan hỉ nhận lãnh, rất cảm động vì cái tình nồng hậu của anh chị em cho chúng tôi, nhưng trong lòng thì cứ áy náy không yên. Bởi vì, chúng tôi đã được hơn 5 lần đãi đãi, mừng tôi về hưu. Dù né tránh mãi, mà cuối cùng cũng phải tham dự cùng anh chị em một buổi, kéo phụ tấm lòng thương mến mà bạn bè dành cho.

Mấy ngày sau, dù hôm đó rất bận rộn, tôi cũng chạy xuống Fremont tham dự buổi họp mặt tiếp đón anh Bùi Thành Dương từ miền Đông Bắc Mỹ qua thăm, do anh Súly tổ chức. Các anh chị vui vẻ hàn huyên ríu rít. Chị Dương và chị Quế gặp nhau, ôm chầm nhau nhận ra là quen biết thân tình cũ, mà mấy chục năm nay, không hay là hai phu quân cùng trong nhóm ái hữu Công Chánh. Trong bàn, đa số các anh chị lớn hơn tôi từ 5 đến 10 tuổi, mà thấy các anh, các chị đều khỏe mạnh, vui vẻ và linh động. Hỏi bí quyết, ai cũng nói rằng, thể dục, thể dục là bí quyết để được khỏe mạnh trong tuổi già. Riêng anh Dương, thì tôi thấy có

về trẻ hơn khoảng năm sáu năm trước, khi chúng tôi tiếp đón anh tại Oakland, gần trụ sở Caltrans. Anh Dương cho biết, anh tập cái thể dục 5 động tác, mà người ta gọi là “Suối nguồn trẻ trung” (?) Nghe có người nói, tập thể dục theo lối 5 động tác này, chữa được nhiều thứ bệnh, lại giữ được nét mặt trẻ trung, hơn 70 tuổi mà thiên hạ nhìn vào tưởng trên 50 thôi. Tôi thì ít khi tin vào những điều huyền nhiệm, già thì cứ có dáng dấp già mới đẹp. Già đẹp theo già, trẻ đẹp theo trẻ. Nhiều bà đã già khú, mà làm ra dáng trẻ, cũng không che dấu được tuổi tác, trông tội nghiệp lắm. Nếu cho trẻ lui mười tuổi, hoặc cho già thêm năm tuổi, chắc cũng không thay đổi được gì cả trong tình trạng hiện tại, và đời sống vẫn thế mà thôi. Không ai toan tính đi làm một cuộc lãng nhãng tình ái nào cả. Có ai khen trẻ, đừng mừng, vì lời khen đó cũng không thực sự giúp ích chi cho mình. Có ai bảo mình già, cũng đừng buồn, vì ai rồi cũng phải già, phải lụ khụ.

Hai hôm sau, từ miền Bắc California, tôi thông thả lái xe đi về Orange County, trên đường số liên tỉnh số 5, buổi sáng đi sớm, khi sương mai chưa tan hết. Cảnh vật xanh tươi, không khí mát mẻ. Xa lộ tương đối vắng xe, đường xa hơn bốn trăm dặm, lái xe mau lắm cũng phải tốn hơn 7 giờ. Không việc gì mà hấp tấp, vội vàng. Đường xa thì mặc đường xa. Vừa về đến quận Cam, thì đã có điện thoại bạn gọi, hẹn hôm sau đi ăn chung, có các bạn cùng lứa học từ thời trung học, cái thời mũi nước còn thò lò. Ở nơi quê người xa xôi, mà cũng có đến 6 ông già, quen nhau từ thuở mười bốn, mười lăm tuổi. Tất cả đều đã về hưu, rảnh rỗi, hàn huyên nhắc lại chuyện xưa. Một trong sáu người, từ Việt Nam sang Mỹ thăm con, gặp lại bạn bè, thật là quý báu. Chúng tôi là đám bạn bè còn sống sót sau mấy chục năm chiến tranh, mấy chục năm tù đày, bị vùi dập trong xã hội chủ nghĩa, và sống khắc khoải xa quê nhà.

Ái hữu Đức từ Texas qua California dự picnic hè Công Chánh tại Orange County, và cũng là dịp họp mặt khoá Công Chánh tốt nghiệp năm 1967. Ái hữu Đức đến thăm, và tạm trú tại nhà tôi. Thật vui. Vì hơn 23 năm mới gặp lại nhau, kể từ lần tôi lên Washington State có công chuyện khẩn cấp. Giữa anh Đức

và tôi có nhiều kỷ niệm. Tôi quen với cả 4 anh em trai của Đức, và có thời ở chung trong cư xá đại học tại Sài Gòn. Ngày Ái hữu Đức nộp đơn thi vào trường Công Chánh cũng có tôi đi chơi theo. Lại gặp nhau tại trại tị nạn Pulau Bidong ở Mã Lai vào năm 1979, khi đó Ái hữu Đức làm trưởng ban xây cất cho trại. Tôi cũng có phụ giúp công tác thiện nguyện này. Tôi may mắn hơn anh Đức, đến trại tị nạn sau mấy tháng, mà lại được đi định cư sớm hơn mấy tháng. Gặp anh Đức, tôi mừng, vì anh đã phục hồi gần như bình thường sau cơn tai biến mạch máu não giữa lúc nổi đường máu, vì nghẽn mạch máu tim. Tuy nhiên, một cánh tay đã cử động bình thường, nhưng còn yếu. Không có gì vui hơn, đúng như người xưa viết là xa quê gặp bạn cũ.

Tối thứ sáu, có vợ chồng anh Bê từ Sacramento về, có chở vợ chồng anh Trục. Vợ chồng anh Trục vừa đi Việt Nam trở lại Mỹ, chưa về nhà tại Texas, dừng chân lại California và đi họp mặt bạn bè chung khoá trước khi về. Tất cả ngủ lại nhà tôi cho vui. Buổi tối, chúng tôi thức khuya, nói chuyện. Ba bà chung phòng, chung giường, cũng rì rầm và cười khúc khích cho đến khuya.

Sáng hôm sau, chúng tôi cùng đi tham dự picnic Công Chánh do 3 anh Tâm tổ chức. Trịnh Hảo Tâm, Từ Minh Tâm, và Nguyễn Duy Tâm. Buổi picnic hè cũng có khá đông anh chị em tham dự, và vì tổ chức trùng vào ngày lễ Độc Lập Mỹ, nên có nhiều người đi xa, không tham dự được. Trong buổi picnic họp mặt này, có rất nhiều anh em Công Chánh từ miền xa về. Đặc biệt có anh Hồ Việt Phán từ Việt Nam sang Mỹ thăm con gái, anh Phán rất cảm động khi gặp đồng đạo anh chị em bạn bè Công Chánh cũ. Ngoài ra từ Bắc California, có anh Lê Mộng Hùng, và đồng đạo các anh chị Công Chánh khoá 1967 từ các tiểu bang xa về. Buổi picnic kết thúc lúc hai giờ rưỡi chiều, hai anh Tâm cùng bà xã thu dọn chiến trường. Tổ chức đã mệt, thu dọn chiến trường sau buổi họp mặt tàn càn chán hơn. Cảm ơn hai anh Tâm đã hết lòng vì anh em, vì bạn bè, vì tình ái hữu công chánh.

Sau buổi picnic Công Chánh, là buổi hội ngộ khóa kỹ sư tốt nghiệp năm 1967 tại tư

gia anh Hà Trọng Minh. Anh em cùng khóa tại Mỹ quy tụ được 15 bạn, nhiều người ở rất xa cũng tìm về, như Trần Lâm Thạch từ Pennsylvania, Hồ Tấn Đức, Trục từ Texas, Trần Đình Thọ, Nguyễn Quang Bê, Nguyễn hữu Định từ Bắc California xuống, và đa số còn lại thì ở Nam California. Có Ái Văn và tôi, tuy khác khoá, nhưng cũng được anh em cho tham dự cho thêm vui. Có ba anh khác, cũng là bạn chung của các anh, là nhạc sĩ du ca Nguyễn Đức Quang, bác sĩ Nguyễn Trường Xuân là bạn của anh chị Trần đình Thọ, và Hoàng Ngân Hà là anh em cột chèo của Trần Lâm Thạch. Ngồi trong vườn, anh em chuyện trò rôm rả, ôn lại những kỷ niệm xưa, nay. Chuyện những ngày vui trong thời đi học, chuyện trước thời mất nước, chuyện đi tù cải tạo, và những chuyện gần đây nhất. Bởi có Ái Văn, nên buổi hội ngộ thêm phần sinh động và thêm nhiều tiếng cười vui góp vào. Tôi ngồi nhìn các bạn và nghe chuyện nhiều hơn là góp chuyện. Tôi quen và biết từ lâu với đa số các anh trong khóa này, cả ba ông khách không là Công Chánh, tôi cũng quen biết từ lâu. Đa số anh em, tuổi mập mé trên sáu mươi, có lẽ tôi là người già nhất trong đám. Tôi biết các bạn từ thời tuổi vừa trên

đôi mươi, ai cũng tràn đầy sức sống, cũng ôm nhiều ước vọng tương lai. Hơn 40 năm trôi nhanh như gió thoảng. Bây giờ ngồi đây, có anh đã hom hem, có anh đã nhăn nheo, có anh đã thoát qua cơn bạo bệnh và hồi phục, nhưng tất cả đều vui vẻ, sung sướng, yêu đời, và toát ra cái hạnh phúc của một chiều hội ngộ. Nói vang, cười to nhưng ăn uống thì không còn được mạnh bạo, có lẽ vì răng cỏ đã yếu, vì tuổi tác. Có hơn bốn trong đám chưa được hai chục

ông già ngồi nơi đây đã từng kinh nghiệm bị tai biến mạch máu não, nghẽn tim. Có người ngày xưa ăn nói duyên dáng lưu loát, và nhờ ăn nói mà thành ra đào hoa, nay nói năng khó khăn chậm chạp vấp vấp và lẩn lộn. Có người ngày xưa khỏe mạnh, sung mãn, qua cơn trụ tim, tay chân yếu đuối, không còn dám lái xe. Tôi nghĩ, tất cả đám bạn đây, có bệnh hay không bệnh, đều là những người nhiều may mắn. Đã sống còn qua cuộc chiến dai dẳng kinh hoàng, đã sống sót qua lao tù đọa đầy, khổ ải. Đã đến được bến bờ tự do, trong khi nhiều người khác đã chết giữa biển khơi, trong rừng sâu, trên con đường đi tìm tự do. Và đám bạn này, cũng đã được hưởng đời sống tự do, trong một xã hội dân chủ văn minh trong một khoảng thời gian



Với các AHCC Nam Cali

dài. Thật là lạ lùng, mấy chục năm trước, có ai ngờ đám bạn bè này phải bỏ xứ ra đi, đến sinh sống và lập nghiệp hơn nửa đời sau trên quê hương mới này. Gần hai chục mái đầu điểm bạc, từ xa xôi về đây hội ngộ, tìm lại một chút hương xưa, một chút kỷ niệm của thời tóc xanh đầy ước mộng. Gặp nhau một buổi này cũng đã quá đủ, đáng giá cho đoạn đường dài mấy trăm, mấy ngàn dặm. Có lẽ hạnh phúc đích thực của cuộc sống là những giờ phút dễ thương này,



những giờ phút hàn huyên thân thiết. Tưởng như không có gì cả, nhưng là ý nghĩa quý báu, là niềm vui cho cuộc đời. Trong lúc anh em vui đùa, thì có điện thoại của một anh bạn cùng khoá kêu đến, vì hoàn cảnh, không thể đến tham dự được, các bạn cũ thay phiên nhau cầm điện thoại an ủi, vỗ về. Khi bóng đêm phủ xuống và bên ngoài trời bắt đầu có gió lạnh, anh chị em vô nhà, ngồi trong phòng khách. Một giàn nhạc đã bày sẵn, nhạc sĩ du ca Nguyễn Đức Quang ôm đàn và nói về giọng nhạc của anh trong mấy chục năm qua. Rồi anh hát những bản nhạc mới sáng tác gần đây của anh. Anh đọc và hát bản có nhan đề là “Thèm”. Những cái “Thèm” rất người, rất dễ thương, và rất khoan dung độ lượng. Thèm cả tiếng nói tha thứ của kẻ thù mình. Một đêm hội ngộ rất vui. Vì có hẹn trước với khách tại nhà, nên tôi phải bỏ cuộc vui nửa chừng, chạy gấp về nhà. Về đến nhà thì đã hơn 10 giờ mà khách chưa đến. Khuya, các bạn Đức, anh chị Bê và anh chị Trục trở về, cùng uống vài chai bia, trò thêm trước khi đi ngủ.

Buổi sáng, anh Trục muốn đi thăm anh Châu Thành Phước đang nằm tại viện phục hồi. Ngày xưa, anh Trục là bạn của em anh Phước, thường hay đến nhà anh Phước chơi nên quen biết thân tình. Tôi kêu điện thoại cho anh Phổ, hỏi thăm địa chỉ anh Phước, xem có còn ở nơi cũ không, nhưng anh Phổ dọn nhà, không liên lạc được. Tôi mở cuốn danh sách Ái Hữu Công Chánh ra, tìm được địa chỉ của anh Phước, địa chỉ này là nhà của một người quen, mà anh Phước mượn để nhận thư từ. Chủ nhà là một bà bạn, ngày trước cho anh Phước thuê một căn phòng trong nhà bà. Bà sốt sắng chỉ dẫn, và hẹn chúng tôi đến trước nhà, bà sẽ lái xe hướng dẫn đi đến nơi anh Phước đang được chăm sóc. Chị hướng dẫn rất có lòng, vui vẻ và hăng hái. Chị ăn chay trường, thương người hoạn nạn, lâu lâu vẫn ghé thăm anh Phước cho anh đỡ cô đơn. Anh Phước trước đây cũng là người thuê một phòng trong nhà chị, vừa là ông mai, giới thiệu con gái của chị cho một thanh niên tốt, có nghề nghiệp đàng hoàng, con nà gia giáo.

Anh Phước bị tai biến mạch máu não đã hơn 10 năm, tứ chi và thân thể bị bại liệt hoàn toàn, phải ngồi trên xe lăn có người đẩy. Không

nói được, chỉ ú ớ như trẻ con tập nói. Không ăn được, thực phẩm được chuyển vào người bằng cái ống đút vào ngang hông, như người ta đổ xăng cho xe hơi. Hai tay anh hoàn toàn bại liệt, nhưng có một ngón tay còn chuyển động được. Nhờ ngón tay này, anh có thể “nói chuyện” với người khác bằng cách chỉ vào các chữ a, b, c trong một tờ giấy, người ta ráp chữ lại và biết anh muốn nói gì. Đến trung tâm chăm sóc người già bệnh tại đường Haster, chúng tôi đi tìm quanh mới thấy được anh Phước, anh đang tham dự thánh lễ vào sáng chủ nhật, có mấy bà từ ngoài vào, mang đạo bào màu đỏ có tua vàng và hát thánh kinh, đọc lời dạy của Chúa để an ủi những người đang bệnh hoạn tật nguyên. Có lẽ, những người không may mắn ở trong viện phục hồi này, cũng tìm được rất nhiều nguồn an ủi, bớt cô đơn, bớt thấy khổ đau, và tìm được nguồn vui sống. Chúng tôi, năm anh em Công Chánh, có Đức, Bê, Trục, Định, và tôi cùng vào nhà nguyện, anh Phước nhận ra tôi, anh vui mừng, ú ớ liên hồi, trông anh cảm động lắm. Chúng tôi đẩy anh ra hành lang, anh có vẻ vui lắm. Chúng tôi nói bằng lời, anh nói bằng giấy, toàn cả chuyện vui và trêu chọc nhau để cùng cười. Anh Phước không lộ ra một chút bi quan, chán đời nào cả. Bà bạn anh Phước sợ chúng tôi hiểu lầm rằng, trước đây bà có liên hệ tình cảm chi với anh Phước, nên nay mới tử tế như thế này. Chúng tôi hiểu tấm lòng tốt của bà, và thấy vui vì thấy đời còn nhiều người có lòng tốt, biết thương những kẻ hoạn nạn. Bà ấy nói rằng, nhiều người còn tốt với anh Phước, vì anh Phước đã tốt với những người khác, và nay anh Phước được bạn bè, bà con thương yêu, là nhờ vào cái quả mà anh đã vun trồng. Khi chưa hoàn toàn tê liệt, ở nhà ai, anh cũng hết lòng hết dạ, giúp đỡ mà không cầu mong được đền trả. Anh chăm sóc cái vườn, cụm hoa, tưới cây, dọn dẹp như chăm sóc vườn và nhà của anh. Anh đối xử với con cái họ, gia đình họ với tất cả tấm lòng, nhờ việc gì, cũng không ngại mệt nhọc, không ngại khó khăn, và vui vẻ giúp đỡ. Hai năm trước, tôi có ghé thăm anh Phước, và thấy hồi đó anh yếu hơn bây giờ. Bây giờ cái cổ của anh có thể đứng thẳng lên, chứ không nghiêng queo về một bên như xưa. Ngón tay duy nhất để bút thoại di chuyển nhanh hơn.

Tinh thần anh thì vẫn lạc quan, vui vẻ, và anh cũng yêu đời như trước. Ba đứa con của anh đã có gia đình, làm ăn ở xa, thỉnh thoảng mới về thăm được. Tình trạng sức khoẻ của anh, có lẽ ở trong viện phục hồi như thế này là tốt nhất, ở đây có đủ y tá chuyên môn, có đủ thuốc men, dụng cụ cho người bệnh, có những chương trình giải trí tập thể và cá nhân, như chơi bingo (Một loại bài lô-tô của Mỹ mà không có hát hò vắn điệu), xem chiếu phim, xem truyền hình, những chương trình đó thích hợp cho người yếu đuối, bệnh tật. Anh Phước cũng rất hài hước, trả lời những câu trêu chọc của tôi rất tếu. Bà bạn anh Phước trêu rằng: “Mai một chúng tôi giới thiệu cho một bà vừa trẻ, vừa đẹp, đến nâng khăn sửa túi cho anh.” Phước viết: “Được” và ú ớ gì đó. Bà bạn anh Phước quay qua chúng tôi và nói: “Đàn bà mê đàn ông chỉ vì tiền mà thôi. Không có tiền, thì không bà nào chịu cả.” Tôi nghe mà giật mình. Có đâu sự thực phủ phàng như vậy? Nhưng có lẽ cũng đúng nhiều phần, vì tôi cũng đã nghe nhiều người khác nói những câu tương tự như vậy, nhưng trước đây tôi cố không tin, và cho rằng, người nói câu đó là chỉ là ý kiến cá biệt, không phải đa số. Nhìn anh Phước, và những người trong viện phục hồi này, chúng tôi ý thức thêm rằng, chúng tôi còn được nhiều may mắn, nhiều ơn phước. Thế thì vài ba đường thông tim, áp huyết cao, đường cao, đâu có nhằm nhò gì với tình trạng bại liệt này. Còn may mắn chán. Nhưng phải biết giữ gìn để đừng để đi đến tình trạng ngặt nghèo như các người điều trị trong đây. Trong thời gian viếng thăm, anh Phước vui vẻ đùa nghịch bút đàm với chúng tôi. Không một lời than van, không một lời buồn tủi cho số phận. Chỉ khi chị bạn nhắc đến người vợ trước đây của anh, anh có vẻ hơi một chút buồn ngủi, nhưng chỉ thoáng vài giây, anh lại khôi hài, viết những lời vui vẻ, đùa nghịch. Chúng tôi ra về, anh ngồi trên xe lăn nhìn theo quuyến tuyến.

Một anh bạn thì thầm với tôi: “Thì ra, trong bất cứ hoàn cảnh ngặt nghèo nào, con người vẫn tìm được những nguồn vui để sống. Và có thể nói, chưa chắc cuộc sống nào vui hơn, ý nghĩa hơn cuộc sống nào. Tuy nhiên, chúng ta đang có rất nhiều điều quý báu, thuận

lợi, mà chúng ta quên đi, hay giả vờ quên đi, và đôi khi, chỉ gặp vài rắc trở nhỏ, cũng than van rên xiết” Im lặng một lúc, anh đọc cho tôi nghe hai câu thơ:

“ *Còn bước được, ta còn ca còn múa”  
Thế giới này đầy cả hạnh phúc vui..”*

Tháng 7 năm 2005

## **Thơ** **Còn Gặp Nhau**

*(Ưu ái tặng những tâm hồn đồng điệu)*

*Còn gặp nhau thì hãy cứ vui,  
Chuyện đời như nước chảy hoa trôi,  
Lợi danh như bóng mây chìm nổi,  
Chỉ có tình thương để lại đời.*

*Còn gặp nhau thì hãy cứ thương,  
Tình người muôn thủa vẫn còn vương.  
Chắt chiu một chút tình thương ấy,  
Gửi khắp nhân gian vạn nẻo đường.*

*Còn gặp nhau thì hãy cứ chơi,  
Bao nhiêu thú vị ở trên đời.  
Vui chơi trong ý tình tao nhã,  
Cuộc sống càng thêm nét tuyệt vời.*

*Còn gặp nhau thì hãy cứ cười,  
Cho tình thêm thắm, ý thêm tươi,  
Cho hương thêm ngát, đời thêm vị,  
Cho đẹp lòng ai, khắp mọi người.*

*Còn gặp nhau thì hãy cứ chào ,  
Giữa miền đất rộng với trời cao.  
Vui câu nhân nghĩa tròn sau trước,  
Lấy chữ chân tình gửi tặng nhau.*

*Còn gặp nhau thì hãy cứ say,  
Say tình, say nghĩa bấy lâu nay,  
Say thơ, say nhạc, say bè bạn,  
Quên cả không gian lẫn tháng ngày*

*Tôn Nữ Hỷ Khương*